

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T H
THNH PHỐ H N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: **80/2020/HS-ST**

Ngày: 29-6-2020

NHÂN DANH

**N^QỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Vỹ
Ông Nguyễn Chu Thực

-Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng H-Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T H tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thùy Linh-Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T H, THnh phố H N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2020/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

B Tuấn H, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: D6 tập thể nH M M, phường P X, quận B Đ, THnh phố H N; Chỗ ở: B G S H, cụm , phường T L, quận T H, THnh phố H N; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông B H Tráng và bà Phan Thị N; Vợ, con: Chưa; Gia Đ có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Danh chỉ bản số 000000144, Công an quận T H lập ngày 08/3/2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 29/02/2020, tạm giữ đến ngày 09/3/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 35 phút ngày 29/02/2020, tổ công tác Y15-KH141 Công an TP H N phối hợp với công an phường Thụy Khuê, quận T H, H N đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng trường Chu Văn An, số 10 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận T H phát hiện bắt quả tang B Tuấn H đang điều khiển xe M BKS 29B1-97317 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến Hnh kiểm tra Hnh chính. Quá trình kiểm tra H tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy “đá” của H mua về, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa H cùng tang vật về trụ sở công an phường Thụy Khuê để giải quyết.

Vật chứng thu giữ của H gồm: 01 túi nilong màu trắng kích thước 1cm x 1cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe M BKS 29B1-97317; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng và số tiền 200.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 1811/KLGD-PC09 ngày 09/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP H N Xc định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,150gam.

Tại Cơ quan điều tra (CQĐT) H khai: Bản thân H là người nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 21 giờ ngày 29/02/2020 H điều khiển xe M BKS 29B1-97317 đi từ nH (cụm 7, phường T L, quận T H, H N) đến khu vực đường 5m (đầu ngõ 276 Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận T H, H N), tại đây H đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 200.000đồng ma túy loại “đá”. Sau khi mua được ma túy H điều khiển xe M tìm nơi sử dụng, khi đến trước cổng trường Chu Văn An, số 10 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận T H, H N thì bị kiểm tra bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H, H khai không biết họ tên, địa chỉ, chỉ nên CQĐT không Xc minh làm rõ được.

Kiểm tra điện thoại thu giữ của H không có thông tin L quan đến ma túy.

Đối với 01 xe M BKS 29B1-97317, thu giữ của H, H khai mượn của ông B H Tráng (sinh năm 1974, HKTT: D6 tập thể nH M M, phường P X, quận B Đ, TP H N là bố đẻ H). Qua điều tra Xc định chiếc xe trên đăng ký tên ông B H Tráng. Ông Tráng khai ông mua chiếc xe Honda Wave có SK 3918KY070865, SM JK39E0927043 tại một cửa Hng xe cũ ở khu vực đường Âu Cơ, quận T H, H N với giá 18.000.000đồng và đã đăng ký sang tên ông. Tra cứu xe không có trong dữ liệu xe vật chứng, số khung, số M là nguyên thủy. Ông Tráng khai ông cho H mượn chiếc xe trên để đi lại, việc H sử dụng xe đi mua ma túy ông không biết. CQĐT công an quận T H đã xử lý vật chứng và trao trả chiếc xe M trên cho ông Tráng, ông Tráng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu vàng và số tiền 200.000đồng thu giữ của H, H khai là tài sản của H.

Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) quận T H đã truy tố B Tuấn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện VKSND quận T H kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 về án lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ. Tịch thu sung quỹ nH M: 01 điện thoại di động và số tiền 200.000đồng thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của CQĐT công an quận T H, Điều tra viên, VKSND quận T H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của BLHS. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó

các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về N dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong H sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 35 phút ngày 29/02/2020, tổ công tác công an phường Thụy Khuê, quận T H phối hợp với tổ công tác Y15-KH141 Công an TP H N đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng trường Chu Văn An, số 10 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận T H, H N, phát hiện bắt quả tang B Tuấn H đang có Hình vi tàng trữ trái phép: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,150gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hình vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như luận tội của đại diện VKSND quận T H là đúng.

Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của NH M về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện Hình vi phạm tội. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ. Tịch thu sung quỹ NH M: 01 điện thoại di động và số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo B Tuấn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106; 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt B Tuấn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi Hình án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 29/02/2020 đến ngày 09/3/2020.

Xử lý vật chứng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi Hình án dân sự quận T H và Kho bạc NH M quận T H: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2020 và Biên bản giao nhận tài sản ngày 09/6/2020*):

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm: 01 Bo niêm phong, có chữ ký của B Tuấn H và giám định viên, được đóng dấu của cơ quan điều tra, bên trong chứa tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,150gam.

Tịch thu sung quỹ nH M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, imei:359309062135605 và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.
Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận T H;
- CCTHADS quận T H;
- CA quận T H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa